

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Sơn.

2/ Ông Đặng Văn Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình
Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Vĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận
Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số
14/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
13/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH T (Tên gọi khác: Ình) - Sinh năm 1995;

Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố P, thị trấn P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 03/12.

Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Cha: Nguyễn Văn S.

Mẹ: Lê Thị Ngọc T1.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Ngày 31/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 03
năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số

52/2017/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 15/11/2019, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 08/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2021/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 20/4/2023, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 09/6/2020, bị Chủ tịch UBND thị trấn Phú Long quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp thị trấn, thời hạn 03 tháng, từ ngày 09/6/2020 đến ngày 14/9/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Võ Thị Thanh T2, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 3, X, P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành T (Ỉnh) là đối tượng có 02 tiền án. Mặc dù đang trong thời gian chưa được xóa án tích nhưng T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tối ngày 13/9/2023, Nguyễn Thành T điều khiển xe mô tô, biển số 86T1-8779 từ nhà đi Phan Thiết chơi. Đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 14/9/2023, T điều khiển xe quay về nhà, đến cây xăng số 06 rẽ vào đường Lại An - Cây Trôm, thuộc thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng. Trên đường đi, T phát hiện vừa thanh long của bà Võ Thị Thanh T2 bên phải đường đang mở cửa, không có người trông coi nên lén lút đi vào lấy trộm 02 ky nhựa và một khối kim loại hình tròn, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài. T để số tài sản vừa trộm được lên phía sau xe rồi điều khiển xe về nhà. Khi T đi được một đoạn thì bị Tổ tuần tra Công an xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc đang tuần tra trên tuyến đường Lại An – Cây Trôm phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và mời T về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan công an, T khai nhận đã lấy trộm 02 ky nhựa và 01 khối kim loại hình tròn tại vừa thanh long của bà Võ Thị Thanh T2.

Tại Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận:

- 02 ky nhựa (loại ky dùng để trái thanh long), kích thước (70x45x33) cm đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm định giá ngày 14/9/2023 là 40.000 đồng;

- 01 khối kim loại bằng sắt, hình tròn, khối lượng 54kg, đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm định giá ngày 14/9/2023 là 378.000 đồng.

Tổng giá trị là 418.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

02 ky nhựa (loại ky dùng để trái thanh long), kích thước (70x45x33) cm và 01 khối kim loại bằng sắt, hình tròn, khối lượng 54 kg là của bà Võ Thị Thanh T2. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho bà Võ Thị Thanh T2.

Đối với xe mô tô, biển số 86T1-8779: Quá trình điều tra xác định xe này do ông Nguyễn Thành T3, sinh năm 1985, ở thôn 2, xã Hồng Sơn, huyện Hàm Thuận Bắc là chủ sở hữu, đã bán lại cho ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968, ở khu phố Phú Thành, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc (là cha của Nguyễn Thành T) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả xe lại xe cho ông Nguyễn Văn S là người sử dụng hợp pháp.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, bà Võ Thị Thanh T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSHTB ngày 26/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: bị cáo Nguyễn Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Thành T từ 09 đến 12 tháng tù;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về việc mình đã làm, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 00 giờ 50 phút ngày 14/9/2023, Nguyễn Thành T đã lén lút đi vào vừa thanh long của bà Võ Thị Thanh T2, ở thôn Thắng Hiệp, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc lấy 02 ky nhựa (loại ky dùng để đựng trái thanh long) và 01 khối kim loại hình tròn, có tổng giá trị qua định giá là 418.000đồng.

Nguyễn Thành T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, trong thời gian chưa được xóa án tích lại tiếp tục trộm cắp tài sản của người khác có giá trị qua định giá là 418.000đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ bản chất tham lam, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài. Bị cáo đã lén lút lấy trộm tài sản của bà T2 trị giá 418.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bất bình, mất an ninh trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội, tạo T lý hoang mang trong nhân dân về việc giữ gìn tài sản nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về hình phạt:* Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị áp dụng nhiều biện pháp chế tài về hình sự lần chế tài hành chính, nhưng bị cáo không hề nhận ra hành vi sai trái của mình, không tu dưỡng bản thân, tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội trong thời gian chưa được coi là xóa án tích. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật, kỷ cương xã hội của bị cáo. Do đó, cần thiết phải lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 ky nhựa và 01 khối kim loại bằng sắt có khối lượng 54 kg cho bà Võ Thị Thanh T2; trả lại xe mô tô, biển số 86T1-8779 cho ông Nguyễn Văn S là phù hợp.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi nhận lại tài sản, bà T2 không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] *Về các vấn đề khác:*

Đối với ông Nguyễn Văn S là người cho T mượn xe mô tô, 86T1-8779 nhưng ông S không biết T sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không đồng phạm với T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Ình) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Thành T (tên gọi khác: Ình) **09 (chín) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện HTB;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Huyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Minh Nguyễn Thanh Sơn

Nguyễn Thị Thanh Huyền